

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NGHỊ ĐỊNH SỐ 62/2025/NĐ-CP VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 62/2025/NĐ-CP QUY ĐỊNH CHI TIẾT THỰC HÀNH LẬP LUẬT ĐIỆN LỰC VỀ
HÀNH LANG BẢO VỆ CÔNG TRÌNH ĐIỆN LỰC VÀ QUẢN LÝ AN TOÀN TRONG LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC**
CÔNG TRÌNH THUYẾT MINH

1. Đối với Nghị định số 62/2025/NĐ-CP được thay thế bởi Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP Quy định chi tiết Luật Điện lực về hành lang bảo vệ công trình điện lực và quản lý an toàn công trình thủy điện

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
1	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng 1. Nghị định này quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện, bao gồm: Khoản 5 Điều 67; khoản 10 Điều 68; khoản 9 Điều 69; khoản 2 Điều 72; Điều 74; khoản 7 Điều 75; khoản 6 Điều 76; khoản 5 Điều 77; khoản 8 Điều 78. 2. Nghị định này áp dụng đối với cơ		Kế thừa Nghị định 62/2025/NĐ-CP

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực, sử dụng điện hoặc có các hoạt động khác liên quan đến điện lực tại Việt Nam.		
2	Điều 2. Giải thích từ ngữ Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: 1. Chủ sở hữu công trình thủy điện là tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng hoặc được chuyển giao quyền sở hữu công trình thủy điện. 2. Công trình lưới điện là tổ hợp các phương tiện, máy móc, thiết bị, kết cấu xây dựng phục vụ trực tiếp cho hoạt động truyền tải điện, phân phối điện, hệ thống bảo vệ công trình. 3. Công trình nguồn điện là tổ hợp các phương tiện, máy móc, thiết bị, kết cấu xây dựng phục vụ trực tiếp cho hoạt động phát điện, hệ thống bảo vệ công trình. 4. Công trình thủy điện là công trình có nhiệm vụ phát điện, bao gồm: Đập, hồ chứa thủy điện, tuyến năng lượng, nhà máy thủy điện và các công trình khác phục vụ quản lý, khai thác thủy điện. 5. Dây bọc là dây dẫn điện được bọc lớp cách điện có mức cách điện tối thiểu bằng		Tiếp thu ý kiến của tổ chức/cá nhân phù hợp với thực tế

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	điện áp pha của đường dây. 6. Điện áp cao là điện áp danh định trên 01 kV. 7. Đơn vị quản lý vận hành công trình thủy điện là tổ chức, cá nhân được chủ sở hữu công trình thủy điện giao thực hiện quản lý, vận hành và khai thác công trình thủy điện. 8. Hệ thống giám sát vận hành là hệ thống bao gồm thiết bị để kết nối số liệu quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng, tình hình ngập lụt hạ du đập; camera giám sát vận hành công trình và phần mềm hỗ trợ điều hành đập, hồ chứa nước theo diễn biến thực tế. 9. Hồ chứa thủy điện là hồ chứa nước sử dụng để phát điện và cho các mục tiêu khác theo chức năng, nhiệm vụ của công trình. 10. Khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp là khoảng cách tối thiểu từ phần tử mang điện đến điểm gần nhất của thiết bị, dụng cụ, phương tiện, công trình, cây, vật thể bay. 11. Khả năng xả lũ là năng lực của công trình xả cho phép xả được lũ ứng với tần suất lũ thiết kế hoặc tần suất lũ kiểm tra mà vẫn đảm bảo an toàn công trình. 12. Kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy	10. Khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp là khoảng cách tối thiểu từ phần tử mang điện đến điểm gần nhất của “người”, thiết bị, dụng cụ, phương tiện, công trình, cây, vật thể bay.	Bổ sung từ “người” vào trước cụm từ “thiết bị” tại khoản 10 Điều 2

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	điện là hoạt động kiểm tra, đánh giá chất lượng hoặc nguyên nhân hư hỏng, đánh giá an toàn của đập, hồ chứa thủy điện và các công trình có liên quan đến hồ chứa thủy điện thông qua đo đạc, quan trắc, thí nghiệm kết hợp với việc tính toán, phân tích. 13. Sự cố điện nghiêm trọng đến mức thảm họa là biến động lớn do sự cố điện trên diện rộng gây ra đe dọa hoặc làm thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản, môi trường, quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội vượt quá khả năng ứng phó, khắc phục của ngành điện và chính quyền địa phương. 14. Trạm điện là trạm biến áp, trạm cắt, trạm bù, trạm chỉnh lưu. 15. Trạng thái vồng cực đại của dây dẫn điện là trạng thái tính toán dây dẫn khi đồng thời chịu tác động khác nhau nhất của các yếu tố ảnh hưởng như dòng điện qua dây dẫn, nhiệt độ môi trường xung quanh, tải trọng gió. 16. Tuyến năng lượng là tổ hợp các hạng mục từ cửa nhận nước trên hồ chứa thủy điện qua cửa van vào tua bin phát điện đến hết kênh dẫn nước ra khỏi nhà máy thủy điện. 17. Vùng hạ du đập thủy điện là vùng bị		

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	ngập lụt khi hồ chứa thủy điện thực hiện xả nước theo quy trình, xả lũ trong tình huống khẩn cấp hoặc vỡ đập.		
	Chương II BẢO VỆ AN TOÀN CÔNG TRÌNH ĐIỆN LỰC Điều 3. Quy định chung về bảo vệ công trình điện lực 1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thông báo kịp thời cho cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị điện lực khi phát hiện hành vi trộm cắp hoặc tháo gỡ dây néo, dây tiếp địa, trang thiết bị của lưới điện, treo lên cột điện, vào trạm điện hoặc khu vực bảo vệ an toàn công trình điện khi không có nhiệm vụ. 3	1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thông báo <i>“(như: hình thức thông báo, bao gồm: Thông báo trực tiếp; qua điện thoại; qua hệ thống tiếp nhận thông tin; thông qua chính quyền địa phương...)”</i> kịp thời cho cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị điện lực khi phát hiện hành vi trộm cắp hoặc tháo gỡ dây néo, dây tiếp địa, trang thiết bị của lưới điện, treo lên cột điện, vào trạm điện hoặc khu vực bảo vệ an toàn công trình điện khi không có nhiệm vụ. 2. <i>“Tổ chức, cá nhân không được”</i> sử dụng công trình điện lực vào những mục đích khác khi chưa được sự thỏa thuận của đơn vị quản lý công trình điện lực. 3. Không lắp đặt <i>“các vật dụng như”</i> ăng ten thu phát sóng, dây phơi, giàn giáo, nhà lồng, nhà lưới, biển, hộp đèn quảng cáo và các vật dụng	Tiếp thu ý kiến của tổ chức/cá nhân phù hợp với thực tế Bổ sung cụm từ “(như: hình thức thông báo, bao gồm: Thông báo trực tiếp; qua điện thoại; qua hệ thống tiếp nhận thông tin; thông qua chính quyền địa phương.vv)” vào sau cụm từ “thông báo” tại khoản 1 Điều 3 Thay thế từ “Không” tại khoản 2 Điều 3 bằng cụm từ “Tổ chức, cá nhân không được”. Bổ sung cụm từ “các vật dụng như:” vào sau cụm từ “Không lắp đặt” tại khoản 3 Điều 3

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	khác tại các vị trí mà khi bị đổ, rơi, văng, rung lắc gây hư hỏng, sự cố công trình điện lực. 4. Tổ chức, cá nhân không đào đất, chất tải hoặc hoạt động gây sụt lún hoặc có nguy cơ gây sạt lở, lún sụt công trình lưới điện, trạm điện; không đốt nương rẫy, rác thải, vật liệu, sử dụng các phương tiện thi công gây chấn động hoặc có khả năng làm hư hỏng, sự cố công trình điện lực; không bán, quăng, ném bất kỳ vật gì lên đường dây điện, trạm điện và các công trình điện lực khác. 5. Không thực hiện nổ mìn, mở mỏ; xếp, chứa các chất dễ cháy nổ, các chất hóa học có khả năng gây ăn mòn hoặc có khả năng làm cháy, gây hư hỏng các bộ phận của công trình điện lực. 6. Phương tiện bay được cấp phép phải bảo đảm khoảng cách an toàn đối với công trình điện lực, không được phép bay vào phạm vi 500 m tính từ mép ngoài công trình lưới điện cao áp, siêu cao áp trên không hoặc 100 m tính từ mép ngoài công trình lưới điện trên không trung áp ra các phía xung quanh, trừ trường hợp phương tiện bay làm nhiệm vụ quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa đường dây điện được	các vật dụng khác tại các vị trí mà khi bị đổ, rơi, văng, rung lắc gây hư hỏng, sự cố công trình điện lực. 4. Tổ chức, cá nhân không đào đất, “xả chất thải” hoặc hoạt động gây sụt lún hoặc có nguy cơ gây sạt lở, lún sụt công trình lưới điện, trạm điện; không đốt nương rẫy, rác thải, vật liệu, sử dụng các phương tiện thi công gây chấn động hoặc có khả năng làm hư hỏng, sự cố công trình điện lực; không bán, quăng, ném bất kỳ vật gì lên đường dây điện, trạm điện và các công trình điện lực khác.	Thay thế từ “chất tải” tại khoản 4 Điều 3 bằng từ “xả chất thải”

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh								
	phép theo quy định.										
	Điều 4. Bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không điện áp cao 1. Chủ đầu tư, đơn vị quản lý vận hành công trình lưới điện có trách nhiệm tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn đối với công trình lưới điện thuộc phạm vi quản lý bao gồm khu vực thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện. 2. Chủ sở hữu hoặc người sử dụng nhà ở, công trình đã được phép tồn tại trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không phải có biện pháp chằng néo, gia cố mái của nhà ở, công trình phòng tránh nguy cơ bay vào đường dây dẫn điện trên không; tuân thủ các quy định về bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không khi sửa chữa, cải tạo nhà ở, công trình; không được sử dụng mái hoặc bất kỳ bộ phận nào của nhà ở, công trình vào những mục đích có thể vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp được quy định trong bảng sau: <table><tr><th rowspan="2">Điện áp</th><th>Trên 01 kV đến 22 kV</th><th>35 kV</th><th>110 kV</th><th>220 kV</th></tr><tr><th>Dây Dây</th><th>Dây Dây</th><th>Dây Dây</th><th>Dây Dây</th></tr></table>	Điện áp	Trên 01 kV đến 22 kV	35 kV	110 kV	220 kV	Dây Dây	Dây Dây	Dây Dây	Dây Dây	Tiếp thu ý kiến của tổ chức/cá nhân phù hợp với thực tế
Điện áp	Trên 01 kV đến 22 kV		35 kV	110 kV	220 kV						
	Dây Dây	Dây Dây	Dây Dây	Dây Dây							

4

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP						Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP		Thuyết minh	
		bọc	trần	bọc	trần	trần	Thay thế cụm từ “khoản 4 Điều 8” tại khoản 3 Điều 4 bảng cụm từ “khoản 1 Điều 8”.			
	Khoảng cách an toàn phóng điện	1,0 m	2,0 m	1,5 m	3,0 m	4,0 m	6,0 m	Thay thế cụm từ “Điều 15 Nghị định này” tại khoản 4 Điều 4 bảng cụm từ “quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện - Hệ thống lưới điện”		
	3. Trước khi xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo nhà ở, công trình trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không thì tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn đường dây dẫn điện trên không theo yêu cầu kỹ thuật tại “ khoản 1 Điều 8 ” Nghị định này. Cơ quan cấp phép xây dựng có trách nhiệm lấy ý kiến đơn vị quản lý vận hành lưới điện trước khi cấp phép xây dựng nhà ở, công trình trong hành lang bảo vệ an toàn.						3. Trước khi xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo nhà ở, công trình trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không thì tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn đường dây dẫn điện trên không theo yêu cầu kỹ thuật tại “ khoản 1 Điều 8 ” Nghị định này. Cơ quan cấp phép xây dựng có trách nhiệm lấy ý kiến đơn vị quản lý vận hành lưới điện trước khi cấp phép xây dựng nhà ở, công trình trong hành lang bảo vệ an toàn.			
	4. Cây trong và ngoài hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không phải bảo đảm các quy định tại Điều 15 Nghị định này.						4. Cây trong và ngoài hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không phải bảo đảm các quy định tại “ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện – Hệ thống điện ”			
	5. Chủ sở hữu ao, hồ nơi đường dây dẫn điện trên không điện áp cao đi qua phải có trách nhiệm phối hợp với đơn vị quản lý vận hành cấm biến cảnh báo và không được câu cá trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không và khu vực có nguy cơ vi phạm khoảng cách									

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	an toàn phóng điện theo cấp điện áp. 6. Trong phạm vi 1.000 m tính từ mép ngoài công trình lưới điện cao áp, siêu cao áp trên không hoặc 500 m tính từ mép ngoài công trình lưới điện trung áp ra các phía xung quanh, tổ chức, cá nhân không được thả điều, vật thể bay trừ các thiết bị phục vụ quốc phòng, an ninh và của đơn vị quản lý vận hành công trình điện lực làm nhiệm vụ kiểm tra, vận hành và bảo trì công trình. 7. Tổ chức, cá nhân không được đắp đất, xếp các loại vật liệu, thiết bị hoặc đồ phế thải trong hành lang an toàn bảo vệ đường dây dẫn điện trên không làm thay đổi khoảng cách từ dây dẫn điện trên không đến mặt đất tự nhiên hoặc vi phạm khoảng cách an toàn về điện. 8. Khi tiến hành công việc gần hành lang hoặc trong hành lang bảo vệ đường dây dẫn điện trên không, tổ chức, cá nhân phải có biện pháp không để thiết bị, dụng cụ, phương tiện vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp được quy định trong bảng sau, trừ trường hợp tổ chức, cá nhân thực hiện công việc áp dụng công nghệ phù hợp hoặc do yêu cầu cấp bách của công tác quốc phòng, an ninh phải có sự thoả thuận bằng văn bản với	7. Tổ chức, cá nhân không được đắp đất, xếp các loại vật liệu, thiết bị hoặc đồ phế thải trong hành lang an toàn bảo vệ đường dây dẫn điện trên không làm “giảm” khoảng cách từ dây dẫn điện trên không đến mặt đất tự nhiên hoặc vi phạm khoảng cách an toàn về điện. 8. Khi tiến hành công việc gần hành lang hoặc trong hành lang bảo vệ đường dây dẫn điện trên không, tổ chức, cá nhân phải có biện pháp không để thiết bị, dụng cụ, phương tiện vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp được quy định trong bảng sau, trừ trường hợp tổ chức, cá nhân thực hiện công việc áp dụng công nghệ phù hợp hoặc do yêu cầu cấp bách của công tác quốc phòng, an ninh phải có sự thoả thuận bằng văn bản với	Thay thế cụm từ “thay đổi” tại khoản 7 Điều 4 bằng cụm từ “giảm” Thay thế cụm từ “điện lực” tại khoản 8 Điều 4 bằng cụm từ “quản lý vận hành”.

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP đơn vị điện lực về các biện pháp bảo đảm an toàn cần thiết: <table><tr><td>Điện áp</td><td>Trên 01 kV đến 35 kV</td><td>110 kV</td><td>220 kV</td><td>500 kV</td></tr><tr><td>Khoảng cách an toàn phóng điện</td><td>2,0 m</td><td>3,0 m</td><td>4,0 m</td><td>6,0 m</td></tr></table>	Điện áp	Trên 01 kV đến 35 kV	110 kV	220 kV	500 kV	Khoảng cách an toàn phóng điện	2,0 m	3,0 m	4,0 m	6,0 m		Thuyết minh
Điện áp	Trên 01 kV đến 35 kV	110 kV	220 kV	500 kV									
Khoảng cách an toàn phóng điện	2,0 m	3,0 m	4,0 m	6,0 m									
		Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP đơn vị “<i>quản lý vận hành</i>” về các biện pháp bảo đảm an toàn cần thiết:...											
5	Điều 5. Bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm 1. Chủ đầu tư, đơn vị quản lý, vận hành đường cáp điện ngầm trong đất, trong nước có trách nhiệm tuân thủ quy định pháp luật về xây dựng và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng, lắp đặt dấu hiệu cảnh báo vị trí đường cáp điện ngầm. Dấu hiệu cảnh báo phải có kích thước, thông tin và đặt ở vị trí phù hợp để tổ chức, cá nhân nhận biết và tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, đường thủy nội địa hoặc quản lý cảng biển và luồng hàng hải. 2. Trong phạm vi hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm trong vùng nước thủy nội địa không được thực hiện	Điều 5. Bảo vệ an toàn công trình điện lực											

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/ND-CP	Thuyết minh
	các hoạt động neo đậu tàu thuyền, đánh bắt cá và các hoạt động khác có nguy cơ tác động cơ học đến đường cáp điện ngầm. 3. Khi thi công các công trình trên mặt đất, trong lòng đất hoặc nạo vét lòng sông, hồ, vùng biển trong phạm vi hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm, bên thi công phải thông báo trước ít nhất 10 ngày cho đơn vị quản lý vận hành đường cáp điện ngầm và thông nhất với đơn vị quản lý vận hành lưới điện về các biện pháp bảo đảm an toàn đường cáp điện ngầm và an toàn trong quá trình thi công xây dựng. 4. Tổ chức, cá nhân sử dụng đất hợp pháp trong hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm trong đất phải có biện pháp ngăn chặn các hoạt động sử dụng đất gây tác động đến đường cáp điện ngầm, xả nước thải và các chất ăn mòn khác vào khu vực hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm. 5. Việc bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm trên biển phải tuân thủ quy định tại	“3. Trước khi thi công các công trình trên mặt đất, trong lòng đất hoặc nạo vét lòng sông, hồ, vùng biển trong phạm vi hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm, chủ đầu tư công trình hoặc đơn vị thi công phải tổ chức khảo sát, xác định vị trí thực tế tuyến cáp, lập biện pháp thi công được đơn vị quản lý vận hành đường cáp điện ngầm thông nhất. Trường hợp khẩn cấp để cứu người, cứu tài sản hoặc phòng chống thiên tai thì được triển khai ngay nhưng phải thông báo cho đơn vị quản lý vận hành và chính quyền địa phương trong thời gian sớm nhất”.	Tiếp thu ý kiến của tổ chức/cá nhân phù hợp với thực tế

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	khoản 1 Điều này và các quy định sau: a) Chủ đầu tư đường cáp điện ngầm trên biển phải tiến hành thiết lập các tín hiệu cảnh báo, các biện pháp bảo vệ và thực hiện thông báo hàng hải theo quy định pháp luật về hàng hải; b) Trong hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm trên biển, các tổ chức, cá nhân không được đánh bắt cá và các hoạt động tác động đến trầm tích đáy biển. Trong phạm vi 02 hải lý tính từ mép ngoài cùng về 02 phía của đường cáp điện ngầm, các tàu thuyền không có nhiệm vụ không được thả neo, bảo đảm an toàn đường cáp điện ngầm.		
6	Điều 6. Bảo vệ an toàn trạm điện 1. Chủ đầu tư, đơn vị quản lý vận hành công trình trạm điện có trách nhiệm tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn đối với công trình trạm điện thuộc phạm vi quản lý. 2. Người sử dụng đất, sở hữu cây có trách nhiệm không để nhà ở, công trình, cây trồng trên phần đất của mình vi phạm hành lang bảo vệ an toàn trạm điện. 3. Trong hành lang an toàn trạm điện không được tập trung đông người, dựng lều quán, buôn bán, để xe, buộc gia súc,	Giữ nguyên	Kế thừa Nghị định số 62/2025/NĐ-CP

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	trừ trường hợp kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa trạm điện. 4. Nhà ở và công trình xây dựng gần hành lang bảo vệ an toàn của trạm điện phải bảo đảm không làm hư hỏng bất kỳ bộ phận nào của trạm điện; không xâm phạm đường ra vào trạm điện, đường cấp thoát nước của trạm điện, hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm và đường dây dẫn điện trên không của trạm điện; không làm cản trở hệ thống thông gió của trạm điện; không để cho nước thải xâm nhập làm hư hỏng công trình điện. 5. Đường ra vào trạm điện có điện áp từ 110 kV trở lên phải bảo đảm cho phương tiện cứu hộ, cứu nạn, chữa cháy di chuyển khi thực hiện nhiệm vụ.		
7	Điều 7. Bảo vệ an toàn nhà máy phát điện và công trình điện lực khác 1. Yêu cầu chung về bảo vệ an toàn nhà máy điện và công trình điện lực khác a) Phải được bảo vệ nghiêm ngặt, xung quanh phải có tường rào hoặc biện pháp bảo vệ để ngăn chặn người không có nhiệm vụ vào nhà máy phát điện, công trình điện lực khác; lắp đặt biển báo an toàn điện theo quy định pháp luật; b) Phòng đặt trang thiết bị điện phải có biển báo khu vực nguy hiểm, đường thoát		Tiếp thu ý kiến của tổ chức/cá nhân phù hợp với thực tế

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	hiểm, hệ thống chiếu sáng đầy đủ, hệ thống thông gió làm mát thiết bị, cửa thông gió phải có lưới bảo vệ chống sự xâm nhập của các loài động vật; c) Tùy theo đặc tính kỹ thuật và yêu cầu bảo vệ của từng loại trang thiết bị điện, phải đặt lưới bảo vệ, vách ngăn và treo biển báo an toàn điện; phải bảo đảm khoảng cách an toàn từ lưới bảo vệ hoặc vách ngăn đến phần mang điện của trang thiết bị và có các biện pháp hạn chế tối đa ảnh hưởng xấu của môi trường đến hoạt động của trang thiết bị điện; d) Hệ thống cáp điện trong nhà máy phát điện, công trình điện lực khác phải được sắp xếp trật tự theo chủng loại, tính năng kỹ thuật, cấp điện áp và được đặt trên các giá đỡ. Cáp điện đi qua khu vực có ảnh hưởng của nhiệt độ cao phải được cách nhiệt và đi trong ống bảo vệ; đ) Hàm cáp, mương cáp phải có nắp đầy kín, thoát nước tốt, bảo quản sạch sẽ, khô ráo. Không được để nước, dầu, hóa chất, tạp vật tích tụ trong hàm cáp, mương cáp. Hệ thống đèn chiếu sáng sử dụng điện áp an toàn phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật điện và an toàn điện; e) Các trang thiết bị và hệ thống chống sét, nối đất trong nhà máy điện và các	đ) Hàm cáp, mương cáp phải có nắp đầy kín, thoát nước tốt, bảo quản sạch sẽ, khô ráo. Không được để “xăng”, dầu, hóa chất, tạp vật tích tụ trong hàm cáp, mương cáp. Hệ thống đèn chiếu sáng sử dụng điện áp an toàn phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật điện và an toàn điện;	Thay thế cụm từ “nước” tại điểm d khoản 1 Điều 7 bằng cụm từ “xăng”

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	công trình điện lực khác phải được lắp đặt đúng thiết kế và được kiểm tra nghiệm thu, kiểm tra định kỳ theo đúng quy chuẩn kỹ thuật về kỹ thuật điện và an toàn điện. 2. Công trình điện gió phải tuân thủ các quy định tại khoản 1 Điều này và các quy định an toàn sau: a) Chủ đầu tư công trình điện gió có trách nhiệm công bố công khai mốc giới hành lang bảo vệ an toàn công trình điện gió; b) Cột tháp gió, tuabin gió phải có tín hiệu cảnh báo hàng không theo quy định pháp luật về hàng không. Cánh quạt gió phải có dấu hiệu nhận biết phù hợp; c) Đối với công trình điện gió trên biển, chủ đầu tư có trách nhiệm thiết lập, duy trì hệ thống quản lý an toàn bảo đảm kiểm soát các rủi ro trong toàn bộ hoạt động của công trình điện gió trên biển và thực hiện báo hiệu hàng hải theo quy định pháp luật về hàng hải Việt Nam. Trong phạm vi 02 hải lý tính từ mép ngoài cùng của cột tháp gió, trạm biến áp, cầu dẫn cáp điện và các hạng mục phụ trợ của công trình điện gió các tàu thuyền không có nhiệm vụ không được thả neo, bảo đảm an toàn cột tháp gió; d) Tổ chức, cá nhân sử dụng đất, mặt nước hợp pháp trong phạm vi hành lang bảo vệ		

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	an toàn công trình nguồn điện khi triển khai các hoạt động trong phạm vi trên mặt đất, dưới lòng đất, trên mặt nước, dưới mặt nước thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình nguồn điện phải có trách nhiệm bảo đảm an toàn kỹ thuật cho công trình nguồn điện và có sự thỏa thuận với chủ công trình nguồn điện về các biện pháp bảo đảm an toàn kỹ thuật cho công trình theo quy định.		
8	Điều 8. Trách nhiệm phối hợp trong xây dựng, cải tạo, sửa chữa hoặc mở rộng công trình điện lực và công trình khác 1. Khi xây dựng, cải tạo, sửa chữa hoặc mở rộng công trình xây dựng có khả năng gây ảnh hưởng đến công trình điện lực, chủ đầu tư công trình xây dựng phải phối hợp với đơn vị điện lực triển khai các nội dung: a) Thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn cho người, công trình xây dựng; b) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn nguy cơ vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp hoặc nguy cơ gây hư hỏng công trình điện lực theo hướng dẫn của đơn vị điện lực; c) Chủ đầu tư và đơn vị thi công xây dựng, cải tạo, sửa chữa hoặc mở rộng	Giữ nguyên	Kế thừa Nghị định số 62/2025/NĐ-CP

I	Nghị định số 62/2025/ND-CP công trình để xảy ra sự cố, tai nạn hoặc hư hỏng công trình điện lực phải có trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật về dân sự; d) Trường hợp chủ đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa hoặc mở rộng công trình xây dựng không phối hợp với đơn vị điện lực thực hiện theo điểm b khoản này thì đơn vị điện lực báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan thẩm quyền cấp phép xây dựng để xử lý theo quy định của pháp luật. 2. Khi xây dựng, cải tạo, sửa chữa hoặc mở rộng trạm sạc điện (trừ các thiết bị/trụ sạc điện được lắp đặt vào công trình, hạng mục công trình để phục vụ cho tiện ích công trình và sử dụng cho phương tiện giao thông, các phương tiện, thiết bị khác hoặc sử dụng cá nhân): a) Chủ đầu tư xây dựng trạm sạc điện có trách nhiệm thiết kế, xây dựng, cải tạo, mở rộng trạm sạc điện đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật về kỹ thuật điện, an toàn điện và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật khác có liên quan; bảo đảm các thiết bị sử dụng điện của trạm sạc điện hoạt động an toàn; không gây sự cố, không làm ảnh hưởng đến chất lượng điện áp, tần số của lưới điện; không làm ảnh hưởng đến nhà ở, công trình xung quanh; tuân thủ các quy	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/ND-CP	Thuyết minh
---	--	---	---------------------------

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	định chung về an toàn điện quy định tại Điều 17 Nghị định này; b) Đơn vị quản lý vận hành lưới điện có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư cung cấp hạ tầng kỹ thuật điện an toàn cho trạm sạc điện. 3. Khi xây dựng, cải tạo, sửa chữa hoặc mở rộng công trình điện lực có khả năng gây ảnh hưởng đến nhà ở, công trình khác thì chủ đầu tư công trình điện lực có trách nhiệm bảo đảm an toàn cho người, nhà ở, công trình khác xung quanh và có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người sử dụng đất khi làm hư hỏng đến nhà ở, công trình xung quanh theo quy định của pháp luật về dân sự. 4. Khi đơn vị điện lực khắc phục sự cố hoặc cải tạo, sửa chữa, bảo trì công trình điện lực mà phải triển khai trong khu vực đất thuộc quyền sử dụng của tổ chức, cá nhân khác thì người có quyền sử dụng đất có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để đơn vị điện lực tiếp cận công trình điện lực để kiểm tra, sửa chữa, bảo trì và khắc phục sự cố. Đơn vị điện lực có trách nhiệm sau đây: a) Thông báo cho người sử dụng đất về kế hoạch sửa chữa, bảo trì định kỳ trước khi thực hiện tối thiểu 05 ngày;		

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	b) Trường hợp kiểm tra, khắc phục sự cố công trình điện lực, đơn vị điện lực được phép tiếp cận ngay hiện trường để khắc phục sự cố, đồng thời có trách nhiệm thông báo ngay cho người sử dụng đất; nếu không thông báo được cho người sử dụng đất thì phải thông báo chính quyền địa phương gần nhất biết để phối hợp xử lý; c) Trong quá trình kiểm tra, sửa chữa, bảo trì và khắc phục sự cố quy định tại khoản này, đơn vị điện lực có trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của người sử dụng đất. Trường hợp gây thiệt hại cho người sử dụng đất thì đơn vị điện lực có trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật về dân sự. 5. Khi xây dựng, cải tạo nâng cấp đoạn đường dây dẫn điện trên không điện áp cao vượt qua nhà ở, công trình có người sinh sống, làm việc bên trong; khu vực chợ, quảng trường, bệnh viện, trường học, nơi tổ chức hội chợ, triển lãm, trung tâm thương mại, khu vui chơi giải trí, bến tàu, bến xe, nhà ga; công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia; khu di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được nhà nước xếp hạng, chủ đầu tư, đơn vị điện lực phải tăng cường các biện pháp		

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh								
	an toàn điện đối với đường dây theo các quy định sau: a) Cột phải là cột thép hoặc bê tông cốt thép; hệ số an toàn của cột, xà, móng cột không nhỏ hơn 1,2; b) Trong một khoảng cột, dây dẫn điện và dây chống sét không được phép có mối nối, trừ dây dẫn điện có tiết diện từ 240 mm² trở lên cho phép có một mối nối cho một dây. Hệ số an toàn của dây dẫn điện, dây chống sét không nhỏ hơn 2,5; c) Cách điện phải bố trí kép cùng chủng loại và đặc tính kỹ thuật. Dây dẫn điện, dây chống sét nếu mắc trên cách điện kiểu treo phải sử dụng khoá đỡ kiểu cố định. Hệ số an toàn của cách điện và các phụ kiện phải đáp ứng đúng tiêu chuẩn theo quy định hiện hành; d) Khoảng cách từ điểm thấp nhất của dây dẫn điện ở trạng thái võng cực đại đến mặt đất phải bảo đảm khoảng cách an toàn trong bảng sau, trừ trường hợp cải tạo đường dây không có cấu phần xây dựng. <table border="1" data-bbox="1214 1449 1380 2033"> <tr> <td data-bbox="1214 1912 1299 2033">Điện áp</td><td data-bbox="1214 1608 1299 1912">Trên 01 kV đến 35 kV</td><td data-bbox="1214 1449 1299 1608">110 kV</td><td data-bbox="1214 1449 1299 1608">220 kV</td></tr> <tr> <td data-bbox="1299 1912 1380 2033">Khoảng cách</td><td data-bbox="1299 1608 1380 1912">14 m</td><td data-bbox="1299 1449 1380 1608">15 m</td><td data-bbox="1299 1449 1380 1608">18 m</td></tr> </table>	Điện áp	Trên 01 kV đến 35 kV	110 kV	220 kV	Khoảng cách	14 m	15 m	18 m		
Điện áp	Trên 01 kV đến 35 kV	110 kV	220 kV								
Khoảng cách	14 m	15 m	18 m								
	6. Các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm										

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP thông báo kịp thời với đơn vị điện lực hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi phát hiện các hiện tượng mất an toàn điện, các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn điện. 7. Đường dây dẫn điện được lắp đặt vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật. Chủ đầu tư xây dựng, cải tạo đường dây dẫn điện có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư/đơn vị quản lý, sử dụng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung để thỏa thuận và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho đường dây dẫn điện, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung, cộng đồng theo quy định của pháp luật hiện hành và các tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan đến an toàn điện, an toàn cho công trình hạ tầng kỹ thuật. 8. Ủy ban nhân dân các cấp tại địa phương có trách nhiệm chỉ đạo, giải quyết, xử lý các vi phạm về bảo vệ công trình điện lực và vi phạm hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực theo quy định của pháp luật.	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
---	--	--	--------------------

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh																				
	Điều 9. Hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không 1. Hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không là vùng xung quanh đường dây dẫn điện trên không được giới hạn bởi chiều dài, chiều rộng, chiều cao như sau: a) Chiều dài hành lang bảo vệ an toàn được tính từ vị trí đường dây ra khỏi ranh giới bảo vệ của trạm này đến vị trí đường dây đi vào ranh giới bảo vệ của trạm kế tiếp; b) Chiều rộng hành lang được giới hạn bởi hai mặt thẳng đứng về hai phía của đường dây, song song với đường dây, có khoảng cách từ dây ngoài cùng về mỗi phía khi dây ở trạng thái tĩnh theo quy định trong bảng sau: <table><tr><th rowspan="2">Điện áp</th><th colspan="2">Trên 01 kV đến 22 kV</th><th colspan="2">35 kV</th><th>110 kV</th><th>220 kV</th></tr><tr><th>Dây bọc</th><th>Dây trần</th><th>Dây bọc</th><th>Dây trần</th><th>Dây trần</th><th>Dây trần</th></tr><tr><td>Khoảng cách</td><td>1,0 m</td><td>2,0 m</td><td>1,5 m</td><td>3,0 m</td><td>4,0 m</td><td>6,0 m</td></tr></table> c) Chiều cao hành lang được tính từ đáy móng cột đến điểm cao nhất của công	Điện áp	Trên 01 kV đến 22 kV		35 kV		110 kV	220 kV	Dây bọc	Dây trần	Dây bọc	Dây trần	Dây trần	Dây trần	Khoảng cách	1,0 m	2,0 m	1,5 m	3,0 m	4,0 m	6,0 m	Bãi bỏ	Thực hiện theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện - Hệ thống lưới điện
Điện áp	Trên 01 kV đến 22 kV		35 kV		110 kV	220 kV																	
	Dây bọc	Dây trần	Dây bọc	Dây trần	Dây trần	Dây trần																	
Khoảng cách	1,0 m	2,0 m	1,5 m	3,0 m	4,0 m	6,0 m																	

I	Nghị định số 62/2025/ND-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/ND-CP	Thuyết minh										
	trình cộng thêm khoảng cách an toàn theo chiều thẳng đứng quy định trong bảng sau: <table><tr><td>Điện áp</td><td>Trên 01 kV đến 35 kV</td><td>110 kV</td><td>220 kV</td><td>500 kV</td></tr><tr><td>Khoảng cách</td><td>2,0 m</td><td>3,0 m</td><td>4,0 m</td><td>6,0 m</td></tr></table> 2. Hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện đi trên mặt đất hoặc trên không được giới hạn về các phía 0,5 m tính từ mặt ngoài của sợi cáp ngoài cùng trở ra..	Điện áp	Trên 01 kV đến 35 kV	110 kV	220 kV	500 kV	Khoảng cách	2,0 m	3,0 m	4,0 m	6,0 m		
Điện áp	Trên 01 kV đến 35 kV	110 kV	220 kV	500 kV									
Khoảng cách	2,0 m	3,0 m	4,0 m	6,0 m									
10	Điều 10. Hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm 1. Chiều dài hành lang được tính từ vị trí cáp ra khỏi ranh giới phạm vi bảo vệ của trạm này đến vị trí vào ranh giới phạm vi bảo vệ của trạm kế tiếp. 2. Chiều rộng hành lang được giới hạn bởi: a) Mặt ngoài của mương cáp đối với cáp đặt trong mương cáp; b) Hai mặt thẳng đứng cách mặt ngoài của vỏ cáp hoặc sợi cáp ngoài cùng về hai phía của đường cáp điện ngầm đối với cáp	Bãi bỏ	Thực hiện theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện - Hệ thống lưới điện										

I	Nghị định số 62/2025/ND-CP đặt trực tiếp trong đất, trong nước được quy định trong bảng sau: <table><tr><th rowspan="2">Loại cáp điện</th><th>Đặt trực tiếp trong đất</th><th colspan="2">Đặt trong vùng nước sông, hồ</th><th>Đặt trong vùng nước biển</th></tr><tr><th>Đất khô ổn định</th><th>Nơi không có tàu thuyền qua lại</th><th>Nơi có tàu thuyền qua lại</th><th></th></tr><tr><td>Khả năng các h</td><td>1,0 m</td><td>1,5 m</td><td>20 m</td><td>100 m</td></tr></table> 3. Chiều cao được tính từ mặt đất hoặc mặt nước đến: a) Mặt ngoài của đáy móng mương cáp đối với cáp đặt trong mương cáp; b) Độ sâu thấp hơn điểm thấp nhất của vỏ cáp là 1,5 m đối với cáp đặt trực tiếp trong đất hoặc trong nước.	Loại cáp điện	Đặt trực tiếp trong đất	Đặt trong vùng nước sông, hồ		Đặt trong vùng nước biển	Đất khô ổn định	Nơi không có tàu thuyền qua lại	Nơi có tàu thuyền qua lại		Khả năng các h	1,0 m	1,5 m	20 m	100 m	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/ND-CP	Thuyết minh
Loại cáp điện	Đặt trực tiếp trong đất		Đặt trong vùng nước sông, hồ		Đặt trong vùng nước biển												
	Đất khô ổn định	Nơi không có tàu thuyền qua lại	Nơi có tàu thuyền qua lại														
Khả năng các h	1,0 m	1,5 m	20 m	100 m													
11	Điều 11. Hành lang bảo vệ an toàn trạm điện 1. Đối với các trạm điện không có tường, rào bao quanh, hành lang bảo vệ an toàn là	Bãi bỏ	Thực hiện theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện - Hệ thống lưới điện														

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh																
	hình khối có chiều cao từ đáy móng cột đến điểm cao nhất của công trình cộng với khoảng cách an toàn theo cấp điện áp, chiều rộng được giới hạn bởi không gian bao quanh trạm điện có khoảng cách đến các bộ phận mang điện gần nhất của trạm điện theo quy định trong bảng sau: <table><tr><td>Điện áp</td><td>Trên 01 kV đến 22 kV</td><td>35 kV</td></tr><tr><td>Khoảng cách</td><td>2,0 m</td><td>3,0 m</td></tr></table> 2. Đối với trạm điện có tường hoặc hàng rào cố định bao quanh, hành lang bảo vệ an toàn được giới hạn đến điểm ngoài cùng của móng, kê bảo vệ tường hoặc hàng rào; chiều cao hành lang được tính từ đáy móng sâu nhất của công trình trạm điện đến điểm cao nhất của trạm điện cộng thêm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp như sau: <table><tr><td>Điện áp</td><td>Trên 01 kV đến 35 kV</td><td>110 kV</td><td>220 kV</td><td>500 kV</td></tr><tr><td>Khoảng cách</td><td>2,0 m</td><td>3,0 m</td><td>4,0 m</td><td>6,0 m</td></tr></table> 3. Đối với các trạm biến áp, trạm phân phối điện hợp bộ, trạm cách điện khí, trạm	Điện áp	Trên 01 kV đến 22 kV	35 kV	Khoảng cách	2,0 m	3,0 m	Điện áp	Trên 01 kV đến 35 kV	110 kV	220 kV	500 kV	Khoảng cách	2,0 m	3,0 m	4,0 m	6,0 m		
Điện áp	Trên 01 kV đến 22 kV	35 kV																	
Khoảng cách	2,0 m	3,0 m																	
Điện áp	Trên 01 kV đến 35 kV	110 kV	220 kV	500 kV															
Khoảng cách	2,0 m	3,0 m	4,0 m	6,0 m															

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	kín có vỏ bằng kim loại, hành lang bảo vệ được giới hạn đến mặt ngoài của phần vỏ kim loại.		
12	Điều 12. Hành lang bảo vệ an toàn công trình điện gió và các công trình nguồn điện khác 1. Hành lang bảo vệ an toàn công trình điện gió a) Hành lang bảo vệ an toàn công trình điện gió trên đất liền và trên biển được xác định gồm: Hành lang bảo vệ an toàn cột tháp gió; hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm hoặc trên không từ cột tháp gió đến trạm điện; hành lang bảo vệ an toàn trạm điện và hành lang bảo vệ đường dây truyền tải, phân phối của công trình điện gió đến điểm đầu nối và hành lang bảo vệ an toàn các hạng mục phụ trợ khác của công trình điện gió; b) Hành lang bảo vệ an toàn cột tháp gió là vùng xung quanh cột tháp gió được giới hạn bằng nửa hình cầu có tâm là tâm của chân cột tháp gió, bán kính bằng khoảng cách tối đa từ tâm của chân cột tháp đến	“Điều 12. Hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực 1. Hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không, đường cáp điện ngầm, trạm điện thực hiện theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện - Hệ thống lưới điện. 2. Hành lang bảo vệ an toàn công trình điện gió a) Hành lang bảo vệ an toàn công trình điện gió trên đất liền và trên biển được xác định gồm: Hành lang bảo vệ an toàn cột tháp gió; hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm hoặc trên không từ cột tháp gió đến trạm điện; hành lang bảo vệ an toàn trạm điện và hành lang bảo vệ đường dây truyền tải, phân phối của công trình điện gió đến điểm đầu nối của công trình điện gió; b) Hành lang bảo vệ an toàn cột tháp gió là vùng xung quanh cột tháp gió được giới hạn bởi hình bán cầu có tâm là chân cột tháp gió, bán kính bằng chiều cao cột	Thực hiện theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện - Hệ thống lưới điện Tiếp thu ý kiến của tổ chức/cá nhân phù hợp với thực tế

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	mép ngoài cùng cánh tua bin gió. 2. Căn cứ tình hình phát triển dự án nguồn điện từng thời kỳ, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, trình Chính phủ ban hành quy định về hành lang bảo vệ an toàn đối với các công trình nguồn điện khác.	tháp gió cộng chiều dài cánh quạt gió. 3. Căn cứ tình hình phát triển dự án nguồn điện từng thời kỳ, Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết về hành lang bảo vệ an toàn đối với các công trình nguồn điện khác.”	
13	Điều 13. Khoảng cách an toàn ở các vị trí giao chéo giữa đường dây dẫn điện trên không với đường giao thông 1. Ở những đoạn giao chéo giữa đường dây dẫn điện trên không với đường sắt, chiều cao tối thiểu của dây dẫn điện tại điểm thấp nhất khi dây dẫn ở trạng thái võng cực đại bằng 4,5 m cộng với khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp quy định tại khoản 5 Điều này. Trường hợp điểm cao nhất trên phương tiện vận chuyển có chiều cao lớn hơn 4,5 m thì chủ phương tiện phải liên hệ với đơn vị quản lý công trình lưới điện cao áp để thực hiện các biện pháp an toàn cần thiết. 2. Ở những đoạn giao chéo giữa đường dây dẫn điện trên không với đường sắt dành cho tàu chạy điện, chiều cao tối thiểu của dây dẫn điện tại điểm thấp nhất khi dây dẫn ở trạng thái võng cực đại bằng 7,5 m cộng với khoảng cách an toàn phóng		

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP điện theo cấp điện áp quy định tại khoản 5 Điều này. 3. Ở những đoạn giao chéo giữa đường dây dẫn điện trên không với đường bộ, khoảng cách theo phương thẳng đứng tính từ điểm cao nhất của mặt đường bộ tới điểm thấp nhất của đường dây tải điện, dây dẫn điện đi phía trên đường bộ không nhỏ hơn chiều cao tính không của đường bộ theo quy định của pháp luật về đường bộ cộng với khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp quy định tại khoản 5 Điều này. Trường hợp điểm cao nhất trên phương tiện vận chuyển có chiều cao lớn hơn khoảng cách quy định tại khoản này thì chủ phương tiện phải liên hệ với đơn vị quản lý công trình lưới điện cao áp để thực hiện các biện pháp an toàn cần thiết. 4. Ở những đoạn giao chéo giữa đường dây dẫn điện trên không với đường thủy nội địa, chiều cao tối thiểu của dây dẫn điện tại điểm thấp nhất khi dây dẫn ở trạng thái võng cực đại bằng chiều cao tính không theo cấp kỹ thuật của đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật về đường thủy nội địa cộng với khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp quy định tại khoản 5 Điều này. Phương	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
---	---	--	--------------------

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh															
	tiện vận tải thủy khi đi qua điểm giao chéo giữa đường dây dẫn điện trên không với đường thủy nội địa phải bảo đảm chiều cao không vượt quá chiều cao tính không theo cấp kỹ thuật của đường thủy nội địa đó. Khoảng cách an toàn của đường dây dẫn điện trên không giao chéo với tuyến giao thông đường biên được quy định cho từng trường hợp cụ thể. 5. Khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp ở các điểm giao chéo với đường giao thông được quy định trong bảng sau đây: <table><tr><th>Cấp điện áp</th><th>Trên 01 kV đến 35 kV</th><th>110 kV</th><th>220 kV</th><th>500 kV</th></tr><tr><td>Khoảng cách an toàn phóng điện tại khoản 1, khoản 2 Điều này</td><td>3,0 m</td><td>3,0 m</td><td>4,0 m</td><td>7,5 m</td></tr><tr><td>Khoảng cách an toàn phóng điện tại khoản 3 Điều này</td><td>2,5 m</td><td>2,5 m</td><td>3,5 m</td><td>5,5 m</td></tr></table>	Cấp điện áp	Trên 01 kV đến 35 kV	110 kV	220 kV	500 kV	Khoảng cách an toàn phóng điện tại khoản 1, khoản 2 Điều này	3,0 m	3,0 m	4,0 m	7,5 m	Khoảng cách an toàn phóng điện tại khoản 3 Điều này	2,5 m	2,5 m	3,5 m	5,5 m	“5. Khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp ở các điểm giao chéo với đường giao thông được quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện - Hệ thống lưới điện.”	Thực hiện theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện - Hệ thống lưới điện
Cấp điện áp	Trên 01 kV đến 35 kV	110 kV	220 kV	500 kV														
Khoảng cách an toàn phóng điện tại khoản 1, khoản 2 Điều này	3,0 m	3,0 m	4,0 m	7,5 m														
Khoảng cách an toàn phóng điện tại khoản 3 Điều này	2,5 m	2,5 m	3,5 m	5,5 m														

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP				Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	Khoảng cách an toàn phóng điện tại khoản 4 Điều này	1,5 m	2,0 m	3,0 m	4,5 m	
14	Điều 14. Sử dụng đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực 1. Người sử dụng đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực có trách nhiệm tuân thủ quy định tại khoản 3, khoản 5, khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều 68 Luật Điện lực. 2. Trường hợp sử dụng đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực gây ảnh hưởng đến an toàn công trình điện lực thì người sử dụng đất phải phối hợp với đơn vị điện lực thực hiện các biện pháp khắc phục như sau: a) Triển khai các biện pháp khắc phục nhằm bảo đảm nhà ở, công trình đáp ứng yêu cầu tại Điều 16 Nghị định này; b) Việc triển khai các biện pháp khắc phục phải được thực hiện ngay sau khi có thông báo của đơn vị điện lực. Chi phí triển khai các biện pháp khắc phục tại điểm a khoản này do chủ đầu tư công trình hình thành sau chi trả; c) Việc xây dựng, cải tạo nhà ở, công trình trong hành lang bảo vệ an toàn công trình				“2. Nhà ở, công trình và các hoạt động trong hoặc gần hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực phải đảm bảo khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp được quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện - Hệ thống lưới điện. Trường hợp có nguy cơ gây ảnh hưởng đến an toàn công trình điện lực thì người sử dụng đất, sở hữu công trình, nhà ở phải phối hợp với đơn vị điện lực thực hiện các biện pháp khắc phục, đảm bảo an toàn cho công trình điện lực theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương.”	Thực hiện theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện - Hệ thống lưới điện

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP điện lực phải đáp ứng quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định này. Chi phí cải tạo công trình điện lực do chủ đầu tư công trình xây dựng, cải tạo nhà ở chi trả. 3. Trường hợp hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực chồng lấn với hành lang bảo vệ các công trình khác, việc phân định ranh giới quản lý theo nguyên tắc sau đây: a) Trường hợp chồng lấn với hành lang an toàn đường sắt, việc phân định ranh giới quản lý theo nguyên tắc ưu tiên bố trí hành lang an toàn cho đường sắt. Việc quản lý, sử dụng hành lang an toàn đường sắt không được làm ảnh hưởng đến an toàn vận hành công trình điện lực; b) Trường hợp chồng lấn với hành lang bảo vệ đường thủy nội địa, việc quản lý, sử dụng hành lang bảo vệ đường thủy nội địa không được ảnh hưởng đến an toàn vận hành công trình điện; c) Đối với công trình điện lực nằm trong phạm vi bảo vệ đề điều theo quy định của Luật Đê điều hoặc có hành lang bảo vệ an toàn chồng lấn với hành lang bảo vệ đề điều, việc phân định ranh giới quản lý và sử dụng đất được thực hiện theo nguyên tắc ưu tiên bố trí thực hiện theo quy định của pháp luật về đề điều;	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
---	--	---	---------------------------

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	d) Trường hợp công trình điện lực đi chung với đường bộ hoặc có hành lang bảo vệ an toàn chồng lấn với hành lang an toàn đường bộ, công trình có sau phải có biện pháp đảm bảo an toàn cho công trình có trước. Việc quản lý, sử dụng hành lang an toàn đường bộ không được làm ảnh hưởng đến an toàn vận hành công trình điện lực; đ) Tại các vị trí công trình điện lực chồng lấn, giao chéo nhau, hành lang an toàn công trình điện lực được xác định theo công trình có cấp kỹ thuật cao hơn; các công trình liên kề nhau được xác định hành lang an toàn công trình theo công trình có cấp điện áp cao hơn. 4. Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư công trình điện lực lập và thực hiện kế hoạch giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư, bồi thường thiệt hại về đất đai, tài sản theo quy định của pháp luật về đất đai; quản lý, bảo vệ diện tích đất dành cho dự án và hành lang an toàn của công trình điện lực.		
15	Điều 15. Cây trong và ngoài hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không điện áp cao	“Điều 15. Cây trong và gần hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực	

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh																			
	1. Cây trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không điện áp cao a) Đối với đường dây dẫn điện có điện áp đến 35 kV trong <i>thành phố, thị xã, thị trấn</i> thì khoảng cách từ điểm bất kỳ của cây đến dây dẫn điện ở trạng thái võng cực đại không nhỏ hơn khoảng cách quy định trong bảng sau: <table><tr><th>Điện áp</th><th colspan="2">Đến 35 kV</th></tr><tr><th rowspan="2">Khoảng cách</th><th>Dây bọc</th><th>Dây trần</th></tr><tr><td>0,7 m</td><td>1,5 m</td></tr></table> b) Đối với đường dây có điện áp từ 110 kV đến 500 kV trong thành phố, thị xã, thị trấn thì khoảng cách từ điểm bất kỳ của cây đến dây dẫn thấp nhất khi đang ở trạng thái võng cực đại không nhỏ hơn khoảng cách quy định trong bảng sau, trừ trường hợp đặc biệt phải có biện pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn và được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép. <table><tr><th>Điện áp</th><th>110 kV</th><th>220 kV</th><th>500 kV</th></tr><tr><th rowspan="2">Khoảng cách</th><th colspan="3">Dây trần</th></tr><tr><th>2,0 m</th><th>3,0 m</th><th>4,5 m</th></tr></table> c) Đối với đường dây ngoài thành phố, thị xã, thị trấn thì khoảng cách từ điểm cao	Điện áp	Đến 35 kV		Khoảng cách	Dây bọc	Dây trần	0,7 m	1,5 m	Điện áp	110 kV	220 kV	500 kV	Khoảng cách	Dây trần			2,0 m	3,0 m	4,5 m	1. Cây trong và gần hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực phải đảm bảo khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp được quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện – Hệ thống lưới điện. Người sử dụng đất, sở hữu cây có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, kịp thời chặt tỉa cây có nguy cơ vi phạm khoảng cách an toàn phòng điện. Đơn vị điện lực có trách nhiệm phối hợp với chủ sở hữu cây, người sử dụng đất triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn trong quá trình chặt tỉa phần vi phạm;	Thực hiện theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện – Hệ thống lưới điện
Điện áp	Đến 35 kV																					
Khoảng cách	Dây bọc	Dây trần																				
	0,7 m	1,5 m																				
Điện áp	110 kV	220 kV	500 kV																			
Khoảng cách	Dây trần																					
	2,0 m	3,0 m	4,5 m																			

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh															
	nhất của cây theo chiều thẳng đứng đến độ cao của dây dẫn thấp nhất khi đang ở trạng thái võng cực đại không nhỏ hơn khoảng cách quy định trong bảng sau: <table><tr><td>Điện áp</td><td>Đến 35 kV</td><td>110 kV</td><td>220 kV</td><td>500 kV</td></tr><tr><td rowspan="2">Khoảng cách</td><td>Dây bọc</td><td>Dây trần</td><td colspan="2">Dây trần</td></tr><tr><td>0,7 m</td><td>2,0 m</td><td>3,0 m</td><td>4,0 m</td><td>6,0 m</td></tr></table> d) Đường dây dẫn điện trên không vượt qua rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất có nguồn gốc là rừng tự nhiên thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình điện lực phải bảo đảm khoảng cách theo phương thẳng đứng từ chiều cao trung bình của cây đã phát triển tối đa đến dây dẫn điện thấp nhất khi dây ở trạng thái võng cực đại không nhỏ hơn quy định tại điểm c khoản này, đối với những cây cao vượt quá chiều cao trung bình của cây đã phát triển tối đa thì được phép chặt tỉa cành cây hoặc hạ chiều cao của cây để bảo đảm khoảng cách an toàn phóng điện. Việc chặt tỉa cành cây hoặc hạ chiều cao của cây phải bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về lâm nghiệp.	Điện áp	Đến 35 kV	110 kV	220 kV	500 kV	Khoảng cách	Dây bọc	Dây trần	Dây trần		0,7 m	2,0 m	3,0 m	4,0 m	6,0 m		
Điện áp	Đến 35 kV	110 kV	220 kV	500 kV														
Khoảng cách	Dây bọc	Dây trần	Dây trần															
	0,7 m	2,0 m	3,0 m	4,0 m	6,0 m													

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh								
	d) Cây trong hành lang và có trước khi có thông báo thu hồi đất để xây dựng công trình lưới điện có nguy cơ vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện tại điểm a, điểm b, điểm c khoản này thì chủ đầu tư công trình lưới điện có trách nhiệm kiểm tra, chặt, tỉa cây và thực hiện bồi thường theo quy định của pháp luật. 2. Cây ngoài hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không điện áp cao a) Khoảng cách từ bộ phận bất kỳ của cây khi cây bị đổ đến bộ phận bất kỳ của đường dây dẫn điện không nhỏ hơn khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp quy định trong bảng sau: <table data-bbox="983 1469 1150 2040"><tr><td>Điện áp</td><td>Đến 35 kV</td><td>110 kV và 220 kV</td><td>500 kV</td></tr><tr><td>Khoảng cách</td><td>0,7 m</td><td>1,0 m</td><td>2,0 m</td></tr></table> b) Cây trong thành phố, thị xã, thị trấn không đáp ứng khoảng cách tại điểm a khoản này phải có biện pháp kỹ thuật bảo đảm an toàn và được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận; c) Cây có trước khi có thông báo thu hồi đất để xây dựng công trình lưới điện có	Điện áp	Đến 35 kV	110 kV và 220 kV	500 kV	Khoảng cách	0,7 m	1,0 m	2,0 m	2. Trường hợp phát hiện cây phát triển có nguy cơ vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp thì đơn vị ban nhân dân cấp xã để yêu cầu chủ sở hữu cây, người sử dụng đất thực hiện chặt tỉa phần cây có nguy cơ vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện. Trường hợp người sử dụng đất, sở hữu cây không kịp thời chặt tỉa phần cây có nguy cơ vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện thì Ủy ban nhân dân cấp xã tiến hành xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật và giao đơn vị điện lực tiến hành chặt tỉa phần cây có nguy cơ vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện để đảm bảo an toàn hệ thống lưới điện. 3. Trường hợp cây phát triển vi phạm hành lang bảo vệ an toàn công trình điện	Tiếp thu ý kiến của tổ chức/cá nhân phù hợp với thực tế
Điện áp	Đến 35 kV	110 kV và 220 kV	500 kV								
Khoảng cách	0,7 m	1,0 m	2,0 m								

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	nguy cơ vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện tại điểm a khoản này thì chủ đầu tư công trình lưới điện có trách nhiệm kiểm tra, chặt, tỉa cây và thực hiện bồi thường theo quy định của pháp luật. 3. Lúa, hoa màu chỉ được trồng cách mép móng cột điện, móng neo ít nhất là 0,5 m. 4. Người sử dụng đất, chủ sở hữu cây có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, kịp thời chặt tỉa phần cây có nguy cơ vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp của đường dây dẫn điện trên không. 5. Đơn vị điện lực có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không do mình quản lý, khi phát hiện nguy cơ cây vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp của đường dây dẫn điện trên không phải kịp thời thông báo, hướng dẫn và phối hợp với người sử dụng đất, sở hữu cây chặt tỉa phần cây có nguy cơ vi phạm bảo đảm an toàn cho người, thiết bị và công trình điện lực. Trường hợp người sử dụng đất, sở hữu cây không thực hiện việc chặt tỉa phần cây vi phạm theo quy định tại khoản 4 Điều này, đơn vị điện lực báo cáo Ủy ban nhân dân các cấp tại địa phương để xử lý chặt tỉa bảo đảm an toàn.	lực gây sự cố cho công trình điện lực thì tùy theo mức độ thiệt hại, chủ sở hữu cây, người sử dụng đất bị xử lý theo quy định của pháp luật; 4. Đơn vị điện lực có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không do mình quản lý. Kịp thời tổ chức chặt tỉa phần cây có nguy cơ vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện của đường dây dẫn điện trên không trên tuyến đường giao thông đường bộ hoặc cây tại các khu vực chưa xác định được chủ sở hữu cây.”	

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh								
	Điều 16. Điều kiện để nhà ở, công trình xây dựng tồn tại trong và gần hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không 1. Nhà ở, công trình xây dựng tồn tại trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không có điện áp đến 220 kV phải đáp ứng đủ các điều kiện sau: a) Mái lợp và tường bao phải làm bằng vật liệu không cháy và bảo đảm kết cấu an toàn xây dựng; b) Không gây cản trở đường ra vào để kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế các bộ phận công trình lưới điện; c) Khoảng cách từ bất kỳ bộ phận nào của nhà ở, công trình đến dây dẫn điện gần nhất khi dây ở trạng thái võng cực đại không nhỏ hơn khoảng cách an toàn quy định trong bảng sau: <table border="1" data-bbox="1082 1462 1246 2033"> <tr> <td>Điện áp</td><td>Trên 01 kV đến 35 kV</td><td>110 kV</td><td>220 kV</td></tr> <tr> <td>Khoảng cách</td><td>3,0 m</td><td>4,0 m</td><td>6,0 m</td></tr> </table> d) Đối với đường dây dẫn điện trên không có điện áp 220 kV, ngoài đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm a, b, c khoản này còn phải đáp ứng yêu cầu sau: cường độ	Điện áp	Trên 01 kV đến 35 kV	110 kV	220 kV	Khoảng cách	3,0 m	4,0 m	6,0 m	Giữ nguyên	Kế thừa Nghị định số 62/2025/NĐ-CP
Điện áp	Trên 01 kV đến 35 kV	110 kV	220 kV								
Khoảng cách	3,0 m	4,0 m	6,0 m								

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	điện trường nhỏ hơn 5 kV/m tại điểm bất kỳ ở ngoài nhà cách mặt đất 01 m và nhỏ hơn hoặc bằng 1 kV/m tại điểm bất kỳ ở bên trong nhà cách mặt đất 01 m; các kết cấu kim loại của công trình phải được nối đất phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. 2. Nhà ở, công trình có người sinh sống và làm việc gần hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không có cấp điện áp từ 500 kV trở lên phải bảo đảm cường độ điện trường nhỏ hơn 5 kV/m và các kết cấu kim loại của công trình phải được nối đất phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. 3. Nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân không phải di dời ra khỏi hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện áp cao trên không điện áp đến 220 kV theo quy định tại khoản 1 Điều này thì tổ chức, cá nhân sở hữu nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt được bồi thường, hỗ trợ do làm hạn chế khả năng sử dụng và ảnh hưởng trong sinh hoạt. Việc bồi thường, hỗ trợ được thực hiện 01 lần như sau: a) Nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt có một phần hoặc toàn bộ diện tích nằm trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây		

I	Nghị định số 62/2025/ND-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/ND-CP	Thuyết minh
	dẫn điện áp cao trên không, được xây dựng trên đất đủ điều kiện bồi thường về đất theo quy định của pháp luật về đất đai trước ngày có thông báo thu hồi đất của cơ quan có thẩm quyền thì chủ sở hữu nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt được bồi thường, hỗ trợ phần diện tích trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện áp cao trên không. Mức bồi thường, hỗ trợ cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế tại địa phương quy định; b) Trường hợp nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt được xây dựng trên đất không đủ điều kiện được bồi thường về đất theo quy định của pháp luật về đất đai, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, hỗ trợ dựa trên điều kiện thực tế của từng địa phương; c) Nhà, công trình tồn tại trong hành lang nhưng chưa đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng xem xét hỗ trợ cải tạo nhằm đáp ứng các điều kiện tại điểm a khoản 1 Điều này; d) Trường hợp nhà ở, công trình không thể cải tạo được để đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, mà phải dỡ bỏ hoặc di dời thì chủ sở hữu nhà ở, công trình được bồi thường, hỗ trợ theo quy		

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	định của pháp luật về đất đai. 4. Nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân nằm gần hành lang bảo vệ an toàn và giữa hai đường dây dẫn điện trên không điện áp 500 kV, có khoảng cách theo phương nằm ngang giữa hai dây dẫn pha ngoài cùng gần nhất của hai đường dây nhỏ hơn hoặc bằng 60 m thì chủ sở hữu nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt được lựa chọn một trong hai hình thức xử lý sau: a) Được bồi thường, hỗ trợ để di dời như đối với nhà ở, công trình nằm trong hành lang bảo vệ an toàn phải giải tỏa theo quy định của pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; b) Nếu không có nhu cầu di dời thì phải có văn bản đề nghị được ở lại gửi Ủy ban nhân dân các cấp nơi có nhà ở, công trình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày có thông báo thu hồi đất của cơ quan có thẩm quyền để đầu tư xây dựng đường dây 500 kV xây dựng sau và được bồi thường, hỗ trợ do giảm khả năng sử dụng đất như đối với đất trong hành lang bảo vệ an toàn công trình theo quy định của pháp luật về đất đai.		

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
17	Chương III AN TOÀN ĐIỆN Điều 17. Quy định chung về an toàn điện 1. Chủ đầu tư công trình điện lực, đơn vị quản lý vận hành, xây dựng, sửa chữa, cải tạo công trình điện lực và các hoạt động sử dụng điện cho sản xuất có trách nhiệm ngoài việc tuân thủ các quy định tại Điều 69 Luật Điện lực, phải tuân thủ các quy định sau về an toàn điện sau: a) Có đầy đủ nội quy, quy trình, nhật ký vận hành, hồ sơ quản lý về an toàn điện trên cơ sở quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện; b) Có đầy đủ sơ đồ lưới điện, dụng cụ, phương tiện bảo vệ cá nhân, biển cấm, biển báo về an toàn điện theo quy định; c) Người lao động được bố trí làm công việc xây dựng, sửa chữa, cải tạo, quản lý, vận hành hệ thống điện, công trình điện lực; kiểm định thiết bị, dụng cụ điện; thí nghiệm, thử nghiệm, xây lắp, bảo trì và sửa chữa đường dây điện hoặc thiết bị điện phải được đào tạo về nghiệp vụ, kỹ thuật phù hợp yêu cầu ngành nghề và	Giữ nguyên	Kế thừa Nghị định số 62/2025/NĐ-CP

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	được huấn luyện, cấp thẻ an toàn điện theo quy định của pháp luật; d) Sử dụng dây dẫn điện, thiết bị điện bảo đảm chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định và phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các quy định pháp luật có liên quan; đ) Tổ chức hoặc tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng về an toàn điện; e) Thực hiện việc thống kê, báo cáo về sự cố, tai nạn điện theo quy định tại Điều 20 Nghị định này. 2. Chủ đầu tư hoặc đơn vị quản lý vận hành trạm điện có trách nhiệm thực hiện đo, vẽ bản đồ cường độ điện trường theo quy chuẩn kỹ thuật về an toàn điện. Tại các khu vực có cường độ điện trường từ 5 kV/m trở lên phải áp dụng quy định về thời gian cho phép làm việc trong một ngày làm việc theo quy định.		
18	Điều 18. Biển cấm, biển báo, tín hiệu cảnh báo về an toàn điện 1. Chủ đầu tư, đơn vị quản lý vận hành công trình điện lực có trách nhiệm đặt biển cấm, biển báo an toàn điện tại các trạm điện, cột điện và các vị trí giao chéo	Giữ nguyên	Kế thừa Nghị định số 62/2025/NĐ-CP

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/ND-CP	Thuyết minh
	giữa đường dây dẫn điện trên không, đường cáp điện ngầm với đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật về an toàn điện và các quy định của pháp luật về đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa. 2. Các cột điện phải được sơn màu trắng, đỏ từ khoảng chiều cao 50 m trở lên và phải đặt đèn tín hiệu trên đỉnh cột trong các trường hợp sau: a) Cột điện cao từ 80 m trở lên; b) Cột điện cao trên 50 m đến dưới 80 m nhưng ở vị trí có yêu cầu đặc biệt. 3. Tại điểm thấp nhất nơi giao chéo giữa đường dây dẫn điện trên không điện áp 220 kV trở lên với đường thủy nội địa, phải có báo hiệu phù hợp để các phương tiện giao thông đường thủy nhận biết được về ban đêm. 4. Trường hợp đường dây dẫn điện trên không nằm trong phạm vi vùng trời lân cận của sân bay việc sơn cột, đặt đèn báo hiệu theo quy định của pháp luật về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không. 5. Dọc theo đường cáp điện ngầm trong đất, chủ công trình phải đặt cột mốc hoặc dấu hiệu nhận biết đường cáp. 6. Đường cáp ngầm đặt trong nước phải có báo hiệu chỉ vị trí đường cáp, theo quy		

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa hoặc quản lý cảng biển và luồng hàng hải. 7. Hình thức, quy cách biển báo an toàn điện và vị trí treo, lắp biển báo an toàn điện phải phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật về an toàn điện.		
19	Điều 19. Khắc phục sự cố, tai nạn điện 1. Trường hợp xảy ra sự cố, tai nạn điện, đơn vị quản lý vận hành công trình điện lực trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm xử lý, khắc phục sự cố hệ thống điện theo quy định của pháp luật, cấp cứu, sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm. 2. Trường hợp xảy ra sự cố, tai nạn điện nghiêm trọng đến mức thảm họa thì việc ban bố tình trạng khẩn cấp và áp dụng các biện pháp ứng phó được thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.	Bãi bỏ	Kết cấu lại Điều 19 và Điều 20 để phù hợp với điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 69 Luật Điện lực 2024
20	Điều 20. Chế độ báo cáo về an toàn điện và vi phạm hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực 1. Ngoài việc thực hiện khai báo tai nạn theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, đơn vị quản lý vận hành công trình điện lực phải báo cáo cơ quan	Điều 20. Khắc phục sự cố, tai nạn điện và chế độ báo cáo về an toàn điện và vi phạm hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực 1. Chủ đầu tư, đơn vị quản lý vận hành công trình điện lực có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp	Kết cấu lại Điều 19 và Điều 20 để phù hợp với điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 69 Luật Điện lực 2024

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	cấp trên (nếu có) và Sở Công Thương tại địa phương cụ thể như sau: a) Báo cáo nhanh tai nạn điện chết người trong vòng 24 giờ kể từ khi tai nạn xảy ra; b) Báo cáo về an toàn điện và vi phạm hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực định kỳ hằng năm. Thời gian chốt số liệu báo cáo từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 hằng năm. Thời hạn gửi báo cáo trước ngày 10 tháng 01 năm sau. 2. Sở Công Thương có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Bộ Công Thương về tình hình an toàn điện và vi phạm hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực trên địa bàn định kỳ hằng năm trước ngày 30 tháng 01 năm sau. 3. Nội dung báo cáo tại khoản 1, khoản 2 Điều này theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.	phòng ngừa, ứng phó sự cố, tai nạn điện trong quá trình vận hành công trình điện lực. 2. Trường hợp xảy ra sự cố, tai nạn điện, đơn vị quản lý vận hành công trình điện lực trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm xử lý, khắc phục sự cố hệ thống điện theo quy định của pháp luật, cấp cứu, sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm. 3. Trường hợp xảy ra sự cố, tai nạn điện nghiêm trọng đến mức thảm họa thì việc ban bố tình trạng khẩn cấp và áp dụng các biện pháp ứng phó được thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp. 4. Ngoài việc thực hiện khai báo tai nạn theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, đơn vị quản lý vận hành công trình điện lực phải báo cáo cơ quan cấp trên (nếu có) và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. 5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm báo cáo Bộ Công Thương về tình hình sự cố, tai nạn điện và vi phạm hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực trên địa bàn định kỳ hằng năm trước ngày 30 tháng 01 năm sau.	

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	Điều 21. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sử dụng điện về bảo đảm an toàn trong sử dụng điện cho mục đích sinh hoạt, dịch vụ 1. Việc xây dựng, lắp đặt hệ thống cung cấp điện trong nhà ở, công trình phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật về hệ thống điện trong nhà ở, công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng và quy chuẩn kỹ thuật về kỹ thuật điện theo quy định pháp luật về điện lực. 2. Khi ký hợp đồng mua bán điện cho mục đích sinh hoạt, dịch vụ, tổ chức, cá nhân sử dụng điện phải đăng ký đầy đủ thông tin về hệ thống điện cho bên bán điện như sau: a) Tổng nhu cầu công suất sử dụng điện của nhà ở, công trình theo thực tế sử dụng; b) Bảng kê các thiết bị và công suất sử dụng điện trong nhà ở, công trình; c) Các thiết bị bảo vệ chống quá dòng đối với hệ thống điện trong nhà ở, công trình. 3. Lắp đặt, sử dụng thiết bị, dụng cụ điện phải bảo đảm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và tuân thủ hướng dẫn, bảo	6. Bộ trưởng Bộ Công Thương chịu trách nhiệm phân loại sự cố và quy định chi tiết khoản I và khoản 4 Điều này. Giữ nguyên	Kế thừa Nghị định số 62/2025/NĐ-CP

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	quản, bảo dưỡng của nhà sản xuất. Trong quá trình sử dụng điện, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra an toàn hệ thống cung cấp điện từ sau công tơ mua điện đến tất cả các dây dẫn, thiết bị điện của mình; tổ chức sửa chữa, thay thế dây dẫn, thiết bị điện không bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng. Khi nhu cầu sử dụng công suất tăng cao hơn so với đăng ký, tổ chức, cá nhân sử dụng điện phải thông báo cho bên bán điện để có phương án cấp điện phù hợp. 4. Khi xảy ra sự cố chập, cháy hệ thống cung cấp điện trong nhà ở, công trình, tổ chức, cá nhân sử dụng điện có trách nhiệm sau: a) Cắt điện, có biện pháp ngăn ngừa nguy cơ gây cháy lan sang đồ vật, trang thiết bị khác trong nhà ở, công trình; thực hiện cứu nạn, cứu hộ; b) Kiểm tra nguyên nhân, khắc phục sự cố hệ thống cung cấp điện; c) Trường hợp sự cố vượt quá khả năng xử lý của mình, phải thông báo kịp thời cho cơ quan chức năng liên quan tại địa phương, bên bán điện và các tổ chức, cá nhân xung quanh để phối hợp xử lý		

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	Điều 22. Trách nhiệm của đơn vị bán điện trong việc bảo đảm an toàn trong sử dụng điện cho mục đích sinh hoạt, dịch vụ 1. Khi ký hợp đồng mua bán điện và cấp điện cho tổ chức, cá nhân sử dụng điện cho mục đích sinh hoạt, dịch vụ phải yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin về hệ thống điện trong nhà ở, công trình và nhu cầu sử dụng điện năng theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định này; có trách nhiệm cung cấp cho tổ chức, cá nhân sử dụng điện các thông tin về nguy cơ gây mất an toàn trong sử dụng điện và các biện pháp bảo đảm an toàn điện, cụ thể như sau: a) Phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về trách nhiệm đảm bảo an toàn của tổ chức, cá nhân sử dụng điện theo quy định của Luật Điện lực và Điều 21 Nghị định này; b) Việc trao đổi thông tin đến tổ chức, cá nhân sử dụng điện phải được quy định trong hợp đồng mua bán điện và không giới hạn bởi các hình thức như bằng văn bản, bằng ứng dụng trực tuyến và các phương tiện thông tin khác. 2. Ứng dụng công nghệ số trong việc thông tin cho tổ chức, cá nhân sử dụng		

I	Nghị định số 62/2025/ND-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/ND-CP	Thuyết minh
	điện về nguy cơ mất an toàn điện trong quá trình sử dụng điện: a) Triển khai, cung cấp các ứng dụng công nghệ số để kịp thời gửi thông tin đến tổ chức, cá nhân sử dụng điện khi có sự cố trên lưới điện do đơn vị điện lực quản lý hoặc nguy cơ sự cố do bão; b) Ứng dụng công nghệ số trong công tác xây dựng tài liệu hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng sử dụng điện an toàn cho tổ chức, cá nhân sử dụng điện. 3. Định kỳ hàng năm chủ trì hoặc phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về điện lực các cấp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị truyền thông tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, nâng cao nhận thức cho tổ chức, cá nhân sử dụng điện an toàn. 4. Khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, đơn vị bán điện có trách nhiệm phối hợp kiểm tra an toàn hệ thống điện của tổ chức, cá nhân sử dụng điện an toàn, trường hợp phát hiện có nguy cơ mất an toàn phải kịp thời có biện pháp ngăn chặn hoặc ngừng cung cấp điện theo quy định.	3. Định kỳ hàng năm chủ trì hoặc phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về điện lực các cấp, Ủy ban nhân dân “<i>cấp xã</i>”, đơn vị truyền thông tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, nâng cao nhận thức cho tổ chức, cá nhân sử dụng điện an toàn.	Phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp (bỏ cấp huyện)
23	Chương IV HUẤN LUYỆN, SÁT HẠCH, XẾP BẠC, CẤP THẺ AN TOÀN ĐIỆN Điều 23. Trách nhiệm huấn luyện, sát	Điều 23. Huấn luyện, sát hạch và cấp thẻ an toàn điện	

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP hạch và cấp thẻ an toàn điện 1. Người làm công việc xây dựng, sửa chữa, cải tạo, quản lý, vận hành hệ thống điện, công trình điện lực, kiểm định, thí nghiệm, xây lắp, sửa chữa đường dây điện hoặc thiết bị điện phải được huấn luyện, sát hạch và cấp thẻ an toàn điện. 2. Người sử dụng lao động có trách nhiệm tổ chức hoặc thuê đơn vị đủ năng lực tổ chức huấn luyện, sát hạch, cấp thẻ an toàn điện cho người lao động thuộc đối tượng tại khoản 1 Điều này. 3. Hoạt động huấn luyện an toàn điện được tổ chức riêng hoặc kết hợp với các hoạt động huấn luyện an toàn khác được pháp luật quy định.	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP 1. Người trực tiếp làm công việc xây dựng, sửa chữa, cải tạo, quản lý, vận hành hệ thống điện, công trình điện lực, thí nghiệm, xây lắp, sửa chữa đường dây điện hoặc thiết bị điện phải được huấn luyện, sát hạch và cấp thẻ an toàn điện. 2. Hoạt động huấn luyện an toàn điện được tổ chức riêng hoặc kết hợp với các hoạt động huấn luyện an toàn khác được pháp luật quy định. Nội dung huấn luyện gồm huấn luyện lý thuyết và huấn luyện thực hành. 3. Người sử dụng lao động có trách nhiệm tổ chức hoặc thuê đơn vị đủ năng lực tổ chức huấn luyện, sát hạch an toàn điện cho người lao động. Sau khi có kết quả sát hạch đạt yêu cầu, người sử dụng lao động cấp thẻ an toàn điện cho người lao động. 4. Người sử dụng lao động tiến hành cấp lại thẻ an toàn điện trong trường hợp người lao động làm mất, làm hỏng thẻ. 5. Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định các nội dung huấn luyện, tổ chức huấn luyện, sát hạch, Bậc an toàn điện, những công việc được làm theo bậc an toàn điện và Thẻ an toàn điện.”	Thuyết minh - Tiếp thu ý kiến của tổ chức/cá nhân phù hợp với thực tế Bổ sung đề quy định các nội dung huấn luyện, tổ chức huấn luyện, sát hạch, Bậc an toàn điện, những công việc được làm theo bậc an toàn điện và Thẻ an toàn điện tại Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành
---	---	--	---

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
24	Điều 24. Nội dung huấn luyện phân lý thuyết Nội dung huấn luyện phân lý thuyết được xây dựng theo từng công việc cụ thể tương ứng với bậc an toàn điện quy định tại Điều 27 Nghị định này, bao gồm: 1. Nội dung huấn luyện chung a) Hệ thống văn bản pháp luật về an toàn điện; b) Sơ đồ hệ thống điện, các yêu cầu bảo đảm an toàn cho hệ thống điện; c) Biện pháp tổ chức để bảo đảm an toàn khi tiến hành công việc: Khảo sát, lập biên bản hiện trường (nếu cần); lập kế hoạch; đăng ký lịch công tác; tổ chức các đơn vị công tác; làm việc theo Phiếu công tác hoặc Lệnh công tác; thủ tục cho phép làm việc; giám sát an toàn trong thời gian làm việc; thủ tục cho phép làm thủ tục kết thúc công việc và đóng điện trở lại; d) Biện pháp kỹ thuật chuẩn bị nơi làm việc an toàn: Cắt điện và ngăn chặn có điện trở lại nơi làm việc; kiểm tra không còn điện; nối đất; lập rào chắn, thiết lập vùng làm việc an toàn, treo biển cấm, biển báo; đ) Cách nhận biết và biện pháp loại trừ nguy cơ gây sự cố, rủi ro và tai nạn tại nơi	<i>Bãi bỏ</i>	Quy định tại Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành

I	Nghị định số 62/2025/ND-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/ND-CP	Thuyết minh
	làm việc và phương pháp tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện, sơ cấp cứu người bị tai nạn điện; e) Tính năng, tác dụng, cách sử dụng, cách bảo quản, quy định về kiểm tra (thí nghiệm, kiểm định) các trang thiết bị an toàn, phương tiện, dụng cụ làm việc phù hợp với công việc của người lao động. 2. Nội dung huấn luyện cho người làm công việc vận hành đường dây điện a) Nhận diện mối nguy và đưa ra biện pháp kiểm soát trong công việc vận hành đường dây; b) Quy trình vận hành, quy trình xử lý sự cố đường dây điện; c) An toàn trong việc: Kiểm tra đường dây điện; làm việc trên đường dây điện đã cắt điện hoặc có điện; chặt, tía cây trong và gần hành lang bảo vệ an toàn đường dây điện; làm việc trên cao. 3. Nội dung huấn luyện cho người làm công việc vận hành thiết bị, trạm điện: a) Nhận diện mối nguy và đưa ra biện pháp kiểm soát trong công việc vận hành trạm điện; b) Quy trình vận hành, quy trình xử lý sự cố, quy định an toàn cho thiết bị điện, trạm điện; c) An toàn trong việc: Kiểm tra thiết bị		

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	điện; đưa thiết bị điện vào hoặc ngừng vận hành; làm việc với các thiết bị điện. 4. Nội dung huấn luyện cho người làm công việc xây lắp điện a) Nhận diện mối nguy và đưa ra biện pháp kiểm soát trong công việc xây lắp điện; b) An toàn trong việc đào, đổ móng cột; đào mương cáp ngầm; c) An toàn trong việc lắp, dựng cột, xà, xữ; d) An toàn trong việc rải, căng dây dẫn, dây chống sét; đ) An toàn trong việc lắp đặt thiết bị điện. 5. Nội dung huấn luyện cho người làm công việc thí nghiệm điện, kiểm định a) Nhận diện mối nguy và đưa ra biện pháp kiểm soát trong công việc thí nghiệm điện, kiểm định; b) Quy trình kiểm định, quy trình thí nghiệm, quy định an toàn khi sử dụng các thiết bị khi thực hiện kiểm định, thí nghiệm; c) An toàn điện trong việc tiến hành thử nghiệm, kiểm định các thiết bị, dụng cụ điện. 6. Nội dung huấn luyện cho người làm công việc sửa chữa đường dây điện, thiết bị điện		

I	Nghị định số 62/2025/ND-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/ND-CP	Thuyết minh
	a) Nhận diện mối nguy và đưa ra biện pháp kiểm soát trong công việc sửa chữa đường dây điện, thiết bị điện; b) Đối với đường dây điện: An toàn trong việc sửa chữa trên đường dây điện đã cắt điện hoặc có điện đi độc lập hoặc trong vùng ảnh hưởng của đường dây khác đang vận hành; c) Đối với thiết bị điện: An toàn trong khi làm việc với từng loại thiết bị điện. 7. Nội dung huấn luyện cho người làm công việc treo, tháo, kiểm tra, kiểm định hệ thống đo, đếm điện năng tại vị trí lắp đặt: a) Nhận diện mối nguy và đưa ra biện pháp kiểm soát trong công việc treo, tháo, kiểm tra, kiểm định hệ thống đo, đếm điện năng; b) An toàn trong việc treo, tháo, kiểm tra, kiểm định hệ thống đo, đếm điện năng tại vị trí lắp đặt khi có điện hoặc không có điện. 8. Nội dung huấn luyện cho điều độ viên hệ thống điện a) Nhận diện mối nguy và đưa ra biện pháp kiểm soát trong công việc điều độ viên; b) Các quy trình quy định liên quan đến điều độ, thao tác, xử lý sự cố, các quy		

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	trình vận hành thiết bị thuộc quyền điều khiển; c) An toàn khi thao tác, xử lý sự cố, giao nhận đường dây, thiết bị điện thuộc quyền điều khiển giữa điều độ viên với trực ban đơn vị quản lý vận hành		
25	Điều 25. Nội dung huấn luyện phân thực hành 1. Cách sử dụng, bảo quản, kiểm tra, thí nghiệm, kiểm định các trang thiết bị an toàn, phương tiện, dụng cụ làm việc phù hợp với công việc của người lao động. 2. Phương pháp tách người bị điện giật ra khỏi nguồn điện, đưa người bị nạn từ trên cao xuống và sơ cứu người bị tai nạn điện. 3. Những nội dung thao tác liên quan đến việc bảo đảm an toàn phù hợp với công việc của người lao động. 4. Những nội dung liên quan đến biện pháp tổ chức và biện pháp kỹ thuật khi thực hiện công việc.	Bãi bỏ	Quy định tại Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành
26	Điều 26. Tổ chức huấn luyện 1. Người sử dụng lao động, đơn vị tổ chức huấn luyện có trách nhiệm: a) Xây dựng tài liệu huấn luyện, sát hạch và quy định thời gian huấn luyện phù hợp với bậc an toàn và vị trí công việc của người lao động;	Bãi bỏ	Quy định tại Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành

I	Nghị định số 62/2025/ND-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/ND-CP	Thuyết minh
	b) Lựa chọn người huấn luyện, sát hạch bảo đảm năng lực theo quy định tại khoản 2 Điều này; c) Tổ chức huấn luyện, sát hạch, xếp bậc và cấp thẻ an toàn điện cho người lao động sau khi kiểm tra đạt yêu cầu. Trường hợp kết quả kiểm tra phân lý thuyết hoặc phần thực hành không đạt yêu cầu thì phải huấn luyện lại phần chưa đạt; d) Quản lý, theo dõi công tác huấn luyện, sát hạch, xếp bậc và cấp thẻ an toàn điện tại đơn vị. 2. Người huấn luyện, sát hạch về an toàn điện a) Người huấn luyện, sát hạch phân lý thuyết phải có trình độ đại học trở lên phù hợp với chuyên ngành huấn luyện và có ít nhất 05 năm kinh nghiệm công tác phù hợp với chuyên ngành đó; b) Người huấn luyện, sát hạch phần thực hành có trình độ cao đẳng trở lên, thông thạo và có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm công việc phù hợp với chuyên ngành huấn luyện. 3. Hình thức và thời gian huấn luyện, sát hạch a) Hình thức huấn luyện: Huấn luyện phân lý thuyết được thực hiện thông qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến; huấn luyện phần thực hành được thực hiện thông qua hình		

I	Nghị định số 62/2025/ND-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/ND-CP	Thuyết minh
	thực trực tiếp; b) Huấn luyện lần đầu: Thực hiện khi người lao động mới được tuyển dụng. Thời gian huấn luyện lần đầu ít nhất 24 giờ; c) Huấn luyện định kỳ: Thực hiện trong hạn tối đa 2 năm kể từ ngày người lao động được huấn luyện lần gần nhất. Thời gian huấn luyện định kỳ ít nhất 08 giờ; d) Huấn luyện lại: Khi người lao động chuyển đổi vị trí công việc hoặc thay đổi bậc an toàn hoặc có sự thay đổi thiết bị, công nghệ; khi kết quả kiểm tra của người lao động không đạt yêu cầu hoặc khi người lao động đã nghỉ làm việc từ 6 tháng trở lên sau đó trở lại làm việc. Thời gian huấn luyện lại ít nhất 08 giờ. 4. Tùy theo điều kiện cụ thể, người sử dụng lao động có thể tổ chức huấn luyện riêng về an toàn điện theo nội dung quy định tại Nghị định này hoặc kết hợp huấn luyện các nội dung về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy hoặc phối hợp với đơn vị huấn luyện khác được pháp luật quy định.		
27	Điều 27. Bậc an toàn điện Thẻ an toàn điện được phân thành 5 bậc an toàn, từ bậc 1/5 đến 5/5 với kết quả sát hạch cả lý thuyết và thực hành đều phải đạt từ 80% trở lên.	Bãi bỏ	Quy định tại Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành

I	Nghị định số 62/2025/ND-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/ND-CP	Thuyết minh
	1. Yêu cầu đối với bậc 1/5: a) Kết quả huấn luyện lần đầu về lý thuyết và thực hành đạt 80% trở lên; b) Có kiến thức về những quy định chung để đảm bảo an toàn khi thực hiện công việc được giao; c) Sử dụng và quản lý trang thiết bị an toàn, phương tiện, dụng cụ làm việc được giao đúng quy định; d) Có kiến thức về sơ cứu người bị điện giật. 2. Yêu cầu đối với bậc 2/5: a) Hiểu rõ những quy định chung và biện pháp bảo đảm an toàn khi thực hiện công việc được giao; b) Sử dụng và quản lý trang thiết bị an toàn, phương tiện, dụng cụ làm việc được giao đúng quy định; c) Hiểu rõ phương pháp tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện; d) Có kiến thức về sơ cứu người bị điện giật. 3. Yêu cầu đối với bậc 3/5: a) Yêu cầu như đối với bậc 2/5; b) Có khả năng phát hiện vi phạm, hành vi không an toàn; c) Có kỹ năng kiểm tra, giám sát người làm việc ở đường dây hoặc thiết bị điện. 4. Yêu cầu đối với bậc 4/5 a) Yêu cầu như đối với bậc 3/5; b) Hiểu rõ trách nhiệm, phạm vi thực hiện		

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP của từng đơn vị công tác khi cùng tham gia thực hiện công việc; c) Có kỹ năng lập biện pháp an toàn để thực hiện công việc và tổ chức giám sát, theo dõi công nhân làm việc; d) Có khả năng phân tích, điều tra sự cố, tai nạn điện. 5. Yêu cầu đối với bậc 5/5: a) Yêu cầu như đối với bậc 4/5; b) Có kỹ năng phối hợp với các đơn vị công tác khác, lãnh đạo công việc, tổ chức tiến hành các biện pháp an toàn và kiểm tra theo dõi thực hiện công việc.	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
28	Điều 28. Những công việc được làm theo bậc an toàn điện 1. Bậc 1/5 được làm những phần công việc sau: a) Được làm các công việc không tiếp xúc với thiết bị hoặc dây dẫn mang điện; b) Tham gia phụ việc cho đơn vị công tác làm việc trên thiết bị điện, đường dây điện. 2. Bậc 2/5 được làm những phần công việc sau: a) Làm phần công việc của bậc 1/5; b) Làm việc tại nơi đã được cắt điện hoàn toàn. 3. Bậc 3/5 được làm những phần công việc sau: a) Làm phần công việc của bậc 2/5;	Bãi bỏ	Quy định tại Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành

I	Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Dự thảo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2025/NĐ-CP	Thuyết minh
	b) Làm việc tại nơi được cắt điện từng phần; c) Làm việc trực tiếp với đường dây điện, thiết bị điện hạ áp đang mang điện; d) Thực hiện thao tác trên lưới điện áp cao; đ) Kiểm tra trạm điện, đường dây điện đang vận hành; e) Cấp lệnh công tác, chỉ huy trực tiếp, cho phép đơn vị công tác vào làm việc, giám sát đơn vị công tác làm việc trên đường dây điện, thiết bị điện hạ áp. 4. Bậc 4/5 được làm những phần công việc sau: a) Làm phần công việc của bậc 3/5; b) Làm việc trực tiếp với đường dây điện, thiết bị điện áp cao đang mang điện; c) Cấp phiếu công tác, lệnh công tác, chỉ huy trực tiếp, cho phép đơn vị công tác vào làm việc, giám sát đơn vị công tác làm việc trên đường dây điện, thiết bị điện hạ áp. 5. Bậc 5/5 làm toàn bộ công việc thuộc phạm vi được giao.		
	Điều 29. Thẻ an toàn điện 1. Thẻ an toàn điện được cấp bằng thẻ giấy hoặc thẻ điện tử theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này. 2. Người sử dụng lao động hoặc đơn vị tổ chức huấn luyện, sát hạch tiến hành cấp thẻ an toàn điện trong các trường hợp sau đây: a) Sau khi người lao động được huấn luyện	Bãi bỏ	Quy định tại Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành